TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **145/**2025/HNGĐ-ST Ngày 29/9/2025 *"Về việc tranh chấp hôn nhân gia đình giữa chị Lý Thị Gi và anh Nguyễn Văn Ư".*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - TUYÊN QUANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Cao Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Ngọc Lâm.

2. Bà Nguyễn Hà Linh.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Phạm Thị Thu Hương - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 -Tuyên Quang tham gia phiên tòa*: Bà Hứa Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025 tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 114/2025/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 15 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 04 tháng 9 năm 2025, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị Lý Thị Gi, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn B xã Ph, tỉnh Tuyên Quang.

* *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Ư, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn B, xã Ph, tỉnh Tuyên Quang.

(Chị Gi có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Ư vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo nội dung đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lý Thị Giang trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn Ư có quan hệ hôn nhân hợp pháp, trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện H, tỉnh Tuyên Quang (nay là xã Ph, tỉnh Tuyên Quang) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 49/2016 ngày 19/5/2016. Sau khi kết hôn chị về chung sống với anh Ư cùng gia đình nhà chồng, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, hòa thuận, đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, gia đình đã khuyên bảo, hòa giải nhưng không

thành, vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm chăm sóc gì đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn đã trầm trọng kéo dài, hôn nhân không có hạnh phúc. Vì vậy chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Ư theo quy định của pháp luật, chấm dứt tình trạng hôn nhân như hiện nay.

Về con chung: Chị Lý Thị Gi và anh Nguyễn Văn Ư có 01 con chung là Nguyễn Thị Thúy H, sinh ngày 30/6/2016, hiện nay cháu đang ở cùng anh Ư và ông bà nội. Ly hôn chị nhất trí để anh Ư được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi), chị không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở.

Về tài sản, đất đai, vay nợ chung: Chị Gi xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn Ư: Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án đã gửi Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác cho anh Nguyễn Văn Ư biết, báo gọi anh Ư nhiều lần đến Tòa án giải quyết vụ án nhưng anh Ư không trực tiếp đến Tòa án làm việc. Toà án đã phối hợp với đại diện thôn B, xã Ph trực tiếp đến nơi cư trú, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của anh Ư để lấy lời khai và làm việc nhưng anh Ư đi làm không có mặt ở nhà. Tòa án đã tiến hành làm việc với đại diện chính quyền địa phương (thôn B, xã Ph) và người thân (bố đẻ anh Ư) để trực tiếp thông báo về việc chị Lý Thị Gi gửi đơn đến Toà án để giải quyết việc ly hôn giữa chị Gi với anh Ư, nhưng anh Ư cố tình trốn tránh nghĩa vụ không đến Toà án làm việc.

Toà án tiến hành lấy lời khai của cháu Nguyễn Thị Thúy H, sinh ngày 30/6/2016 (là con chung của chị Gi và anh Ư). Cháu H trình bày khi bố mẹ cháu giải quyết ly hôn cháu có nguyện vọng được trực tiếp ở cùng với bố Nguyễn Văn Ư, việc cháu muốn ở với bố là tự nguyện và không bị ai xúi giục, ép buộc gì.

Tòa án xác minh tại địa phương thôn B, xã Ph được cung cấp: Hiện nay chị Lý Thị Gi và anh Nguyễn Văn Ư là công dân đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại thôn Bả, xã Ph, tỉnh Tuyên Quang. Chị Gi và anh Ư có được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn với nhau theo quy định vào năm 2016, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc và được hai bên gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán của địa phương. Tình cảm vợ chồng trong thời gian đầu chung sống hạnh phúc bình thường, đến khoảng năm 2022 thì vợ chồng anh chị phát sinh mâu thuẫn, mỗi người đi làm một nơi, không thấy anh chị chung sống cùng nhau tại thôn B, xã Ph nữa. Theo chính quyền được biết thì do chị Gi và anh Ư xảy ra mâu thuẫn với nhau, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không thống nhất trong làm ăn phát triển kinh tế gia đình. Ngoài ra, Tòa án còn tiến hành xác minh đối với ông Nguyễn Văn Ch là bố đẻ của anh Nguyễn Văn Ư thể hiện nội dung mâu thuẫn giữa chị Gi và anh Ư như đại diện thôn cung cấp; về nơi cư trú của anh Ư thì anh Ưvẫn thường xuyên ở cùng gia đình ông tại thôn B, tuy nhiên hiện nay anh Ư đi làm ở địa phương

khác, ông xác nhận đã nhận được Thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng của Tòa án về việc giải quyết ly hôn giữa chị Gi và anh Ư, do nhân viên bưu điện chuyển đến, ông đã gọi điện báo cho anh Ư biết toàn bộ nội dung thông báo nhưng anh Ư nói đi làm xa không về được. Để đảm bảo quyền lợi cho đương sự, Tòa án đã phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành niêm yết toàn bộ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án đều đảm bảo đúng quy định; bị đơn không chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 238, 266, 267, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lý Thị Gi.

Về quan hệ hôn nhân, đề nghị xử cho chị Lý Thị Gi được ly hôn với anh Nguyễn Văn Ư.

Về con chung, đề nghị giao cháu Nguyễn Thị Thúy H, sinh ngày 30/6/2016 cho anh Nguyễn Văn Ư được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về tài sản, đất đai, vay nợ chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị buộc chị Lý Thị Gi phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và ý kiến của chị Lý Thị Gi, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Chị Lý Thị Gi có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Văn Ư nên xác định đây là vụ án "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình". Theo thông tin chị Gi cung cấp và Tòa án xác minh thì hiện nay bị đơn anh Nguyễn Văn Ư là công dân đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại thôn Bản B, xã Ph, tỉnh Tuyên Quang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang.

Về việc vắng mặt của bị đơn anh Nguyễn Văn c tại phiên tòa: Qua xác minh tại gia đình và chính quyền địa phương cho thấy anh Ư vẫn thường xuyên cư trú tại

địa phương, trước khi chị Gi nộp đơn ly hôn lên Tòa án thì chị Gi đã thông báo cho anh Ư biết việc chị làm đơn ly hôn với anh Ư gửi Tòa án giải quyết, anh Ư biết nhưng không đến Tòa án làm việc. Vì vậy Tòa án đã tiến hành các thủ tục theo quy định pháp luật về thụ lý vụ án, mở phiên họp công khai chứng cứ, xét xử thông qua chị Lý Thị Gi, gia đình anh Ư và chính quyền địa phương. Như vậy người bị kiện là anh Nguyễn Văn Ư đã cố tình trốn tránh nghĩa vụ nên Tòa án tiến hành thụ lý và giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lý Thị Gi và anh Nguyễn Văn Ư có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện H, tỉnh Tuyên Quang (nay là xã Phù L, tỉnh Tuyên Quang) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 49 ngày 19/5/2016 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục, tập quán của địa phương. Như vậy hôn nhân giữa chị Lý Thị Gi và anh Nguyễn Văn Ư là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc, hòa thuận, đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, anh chị mỗi người đi làm một nơi. Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Gi và anh Ư không có hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, không thể tồn tại một gia đình hạnh phúc và tiến bộ. Vì vậy, cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Lý Thị Gi, xử cho chị Lý Thị Gi được ly hôn với anh Nguyễn Văn Ư.

[3] *Về con chung*: Quá trình chung sống chị Gi và anh Ư có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Thúy H, sinh ngày 30/6/2016.

Quá trình giải quyết vụ án xác định, từ khi chị Lý Thị Gi và anh Nguyễn Văn Ư sống ly thân nhau đến nay thì cháu H vẫn trực tiếp ở cùng anh Nguyễn Văn Ư và do anh Ư cùng bố mẹ đẻ anh Ư trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Căn cứ kết quả xác minh tại địa phương thì cuộc sống của cháu H vẫn đảm bảo cả về tinh thần, vật chất và được học tập đầy đủ; chị Lý Thị Gi nhất trí để anh Ư được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Thị Thúy H và chị không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử thấy rằng cần giao cháu Nguyễn Thị Thúy H, sinh ngày 30/6/2016 cho anh Nguyễn Văn Ư trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Việc cấp dưỡng do anh Ư trốn tránh nghĩa vụ không đến Tòa án giải quyết vụ án nên không xác định được nguyện vọng có yêu cầu cấp dưỡng không, nên khi nào đương sự có yêu cầu Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác. Chị Lý Thị Giang có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở, ngăn cấm; các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] *Về tài sản, đất đai, vay nợ chung*: Chị Lý Thị Gi xác định vợ chồng không có, không đề nghị Tòa án giải quyết, nên không xem xét, giải quyết.

[5] *Về án phí*: Chị Lý Thị Gi phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; anh Nguyễn Văn Ư không phải nộp án phí.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 238, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lý Thị Gi.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Lý Thị Gi được ly hôn với anh Nguyễn Văn Ư.

Giấy chứng nhận kết hôn số 49/2016 do Ủy ban nhân dân xã Phù Lưu cấp ngày 19 tháng 5 năm 2016 cho chị Lý Thị Giang và anh Nguyễn Văn Ước không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. *Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Thị Thúy H, sinh ngày 30/6/2016 cho anh Nguyễn Văn Ư được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; chị Lý Thị Gi không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở; các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn.

3. *Về án phí*: Chị Lý Thị Gi phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 95 ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang, chị Gi đã nộp đủ tiền án phí; anh Nguyễn Văn Ư không phải nộp án phí.

4. *Về quyền kháng cáo*: Chị Lý Thị Gi và anh Nguyễn Văn Ư vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSNDKV2 - Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Phù Lưu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(*Đã ký)*

Hoàng Cao Tiến

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Ngọc Lâm - Nguyễn Hà Linh **Hoàng Cao Tiến**